TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẬU LỘC** **TỈNH THA HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 16/2018/HSST
Ngày 13/03/2018

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC – TỈNH THA HÓA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Chuyên

Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Lâm – CT Mặt trận Tổ quốc xã Triệu Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh ThA Hóa; Bà Nguyễn Thị Hương – CT Công đoàn Giáo dục huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

-Thư ký pH1 toà: Ông Đào Văn nam – Thư ký Tòa án Toà án nhân dân huyện Hậu Lộc.

-Đại diện VKS nhân dân huyện Hậu Lộc tham gia pH1 toà:
Ông Ngô Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 13/ 03 /2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hậu Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2018/HSST ngày 08/02/2018, theo quyết Đ đưa vụ án ra xét xử số:16/QĐXX- HSST ngày 28/02/2018, đối với bị cáo:

*Họ và tên: **Trần Văn Đ-** Tên gọi khác: Không - Giới tính: Nam. Sinh ngày:01/01/1998, tại xã Ng. L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Nơi ĐKHKTT: Thôn Th. L, xã Ng. L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 03/12. Họ và tên bố: Trần Văn T – Sinh năm 1972. Họ và tên mẹ: Phạm Thị L – Sinh năm 1971. Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba. Bị cáo chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú và bị tạm giam từ ngày 13/11/2017 đến ngày 22/11/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giữ B biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Những người tham gia tố tụng:**

*** Người bị hại**:

1.Chị Nguyễn Thị Thu H - sinh ngày 07/6/2002; Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị H là bà Trịnh Thị H1 – sinh năm 1964, mẹ đẻ của chị H. (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn N. V, xã Ng. L, Hậu Lộc, ThA Hóa.

2. A Trịnh Tùng L - sinh ngày 28/10/2000; Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của A L là ông Trịnh Văn B – sinh năm 1973, bố đẻ của A L. (vắng mặt A L, có mặt ông B)

Cùng địa chỉ: Thôn X. T, xã H. L, Hậu Lộc, Thanh Hóa.

*** Người làm chứng:**

1. A Lường Thế A - sinh năm 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn G, xã Ph. L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

2. A Vũ Văn Đ - sinh năm 1978 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn M. H, xã M. L, huyện Hậu Lộc, Thanh Hóa.

3. A Nguyễn Văn D - sinh năm 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn M. H, xã M. L, huyện Hậu Lộc, Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 03/11/2017, Trần Văn Đ điều khiển xe máy biển kiểm soát 36F1-23.923 của gia đình đi theo đường đê sông để đến nhà bạn ở thôn P. N, xã H. L, huyện Hậu Lộc chơi. Trên đường đi, Đ nhìn thấy một đôi nam nữ - là A Trịnh Tùng L sinh ngày 28/10/2000 ở thôn X. T, xã H. L, huyện Hậu Lộc và chị Nguyễn Thị Thu H sinh ngày 07/6/2002 ở thôn N. V, xã Ng. L, huyện Hậu Lộc đang ngồi tâm sự ở bên đường đi.

Đ chơi ở nhà bạn đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì điều khiển xe đi về. Trên đường đi về, Đ thấy anh L và chị H vẫn đang ngồi nói chuyện và nghe nhạc bằng điện thoại di động để trên mặt đường ở ngay vị trí đang ngồi ở đoạn đường đê sông - thuộc địa phận thôn P. N, xã H. L, huyện Hậu Lộc, nên nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại của anh L và chị H; lúc này anh L và chị H đang để cả ba chiếc điện thoại của hai người trên mặt đường, trong đó có một cái đang bật và phát nhạc. Đ dừng xe lại và ngồi trên xe hỏi *"Bọn mày từ đâu đến đây?"*, anh L trả lời *"Nhà em ngay dưới chân Cầu De"*, chị H thì trả lời *"Em ở T. H, H. L"*, rồi Đ quát *"Bọn mày gom hết máy lại đây"*. Nghe Đ quát, anh L sợ bị Đ đánh nên đưa ba chiếc điện thoại cho chị H cầm. Thấy vậy, Đ xuống xe cầm chìa khóa xe chỉ về phía anh L, chị H đe dọa và quát *"Chúng mày có đưa không?"*. Chị H sợ bị Đ đánh nên đã đưa cho Đ hai chiếc điện thoại di động - gồm một chiếc nhãn hiệu Coolpad màu đen của anh L và một chiếc nhãn hiệu Samsung Duos màu trắng của chị H, còn một chiếc chị H cất vào trong người; Đ cầm hai chiếc điện thoại bỏ vào túi quần bên phải của mình đang mặc. Sau khi lấy được điện thoại, Đ nảy sinh ý định sàm sỡ chị H, nên Đ chỉ tay và quát anh L *"Mày đi ra chỗ khác, nhanh"*; vừa quát Đ vừa tiến đến vị trí anh L đang đứng, nên anh L sợ và bỏ chạy vào khu vực dân cư gần đó để nhờ người đến giúp. Sau khi đuổi được anh L đi, Đ tiến lại dùng hai tay ôm chặt bụng của chị H từ phía sau, chị H kêu lên *"Bỏ ra"* đồng thời co chân đạp vào bụng Đ. Do lúc ôm chị H, Đ phát hiện thấy trong túi quần sau bên trái của H đang mặc còn

một chiếc điện thoại di động, nên Đ quát *"Đưa nốt chiếc điện thoại đây"*, Chị H sợ bị Đ đánh nên lấy chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia 1280 màu xA trong túi quần ra đưa cho Đ. Đ bỏ điện thoại vào túi xong lại lao đến dùng hai tay ôm chị H từ phía trước, chị H lùi lại và dùng chân đạp vào đùi bên phải Đ. Bị đau nên Đ dùng tay tát vào mặt chị H, chị H cầm cục sạc pin điện thoại trên tay phải đập mạnh vào phía đầu bên trái của Đ làm cho Đ ngã xuống mặt đường, chiếc điện thoại Iphone 6 và chùm chìa khóa trong túi quần trái của Đ rơi ra ngoài. Cùng lúc đó, Đ nghe tiếng còi xe máy và thấy có bóng người từ phía nhà dân gần đó chạy đến, nên Đ nhặt điện thoại và chìa khóa lên rồi điều khiển xe chạy về hướng thôn P. N, xã H. L rồi đi về nhà.

Sau khi về nhà, Đ điều khiển xe đi đến quán KingDom của gia đình anh Lường Thế A sinh năm 1992 ở thôn G, xã Ph. L, huyện Hậu Lộc hát Karaoke với bạn. Khi thanh toán tiền hát, do còn thiếu 600.000đ (*Sáu trăm nghìn đồng)* nên Đ đã gạt nợ cho anh Lường Thế A B chiếc điện thoại di động Samsung Duos màu trắng. Đến sáng ngày 04/11/2017, Đ mang chiếc điện thoại Nokia 1280 màu xA đến cửa hàng điện thoại của gia đình anh Nguyễn Văn D sinh năm 1987 ở thôn M. T, xã M. L, huyện Hậu Lộc bán được số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Do tìm hiểu qua các bạn chị H biết Đ là người đã lấy điện thoại của mình, nên sáng ngày 05/11/2017 trong khi Đ đang đứng trên đê biển - thuộc địa phận thôn Th. L, xã Ng. L huyện Hậu Lộc thì chị H đến yêu cầu Đ trả lại điện thoại. Lúc này trong túi của Đ chỉ còn lại chiếc điện thoại Coolpad màu đen, nên Đ đã trả lại chiếc điện thoại này cho chị H; chị H cầm điện thoại về đưa lại cho anh L.

Vào hồi 17 giờ ngày 13/11/2017, Trần Văn Đ đã đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hậu Lộc xin đầu thú và thành khẩn khai báo toàn bộ nội dung vụ việc.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hậu Lộc đã tạm giữ xe máy biển kiểm soát 36F1-23.923 do Trần Văn Đ giao nộp, điện thoại di động Coolpad màu đen do anh Trịnh Tùng L giao nộp, điện thoại di động Samsung Duos màu trắng do anh Lường Thế A giao nộp, điện thoại Nokia 1280 màu xanh do ông Trần Văn T là bố đẻ của Trần Văn Đ đã đến mua lại của A Nguyễn Văn D và giao nộp để phục vụ cho công tác điều tra.

Ngày 17/11/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hậu Lộc ban hành Quyết định số 06/ CSĐT - trưng cầu Hội đồng Đ giá trong tố tụng hình sự huyện Hậu Lộc xác định giá trị 03 chiếc điện thoại di động của anh Trịnh Tùng L và chị Nguyễn Thị Thu H tại thời điểm bị Trần Văn Đ chiếm đoạt. Tại Kết luận số 44/ KL-HĐĐGHS ngày 20/11/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Hậu Lộc kết luận: Giá trị 03 tài sản đề nghị Đ giá là: 3.070.000đ (*Ba triệu, không trăm bảy mươi nghìn đồng*) - cụ thể: 01 điện thoại di động Samsung Duos màu trắng có giá 2.100.000đ (*Hai triệu, một trăm nghìn đồng*), 01 điện thoại di động Coolpad màu đen có giá 850.000đ (*Tám trăm năm mươi*

nghìn đồng), 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu xA có giá 120.000đ (*Một trăm hai mươi nghìn đồng*).

Khi nhận gạt nợ tiền B điện thoại di động và mua điện thoại di động của Trần Văn Đ thì anh Lường Thế A và anh Nguyễn Văn D không biết đó là tài sản do Trần Văn Đ phạm tội mà có; xe máy biển kiểm soát 36F1-23.923 là tài sản của ông Trần Văn T - bố đẻ của Trần Văn Đ và do Đ tự ý lấy xe đi, ông T không biết Đ sử dụng xe đi chiếm đoạt tài sản nên không có lỗi. Do đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hậu Lộc không xem xét xử lý đối với anh Lường Thế A, anh Nguyễn Văn D và ông Trần Văn T. anh Lường Thế A không yêu cầu Trần Văn Đ phải trả số tiền hát Karaoke còn thiếu, anh Nguyễn Văn D không yêu cầu Trần Văn Đ phải bồi thường hay bồi hoàn gì.

Xét thấy không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hậu Lộc đã trả lại xe máy biển kiểm soát 36F1-23.923 cho ông Trần Văn T; trả lại điện thoại di động Coolpad màu đen cho anh Trịnh Tùng L; trả lại điện thoại di động Samsung Duos màu trắng và điện thoại di động Nokia 1280 màu xA cho chị Nguyễn Thị Thu H. anh L và chị H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu Trần Văn Đ phải bồi thường, nhưng trong quá trình điều tra vụ án Trần Văn Đ và gia đình đã đến nhà anh L và chị H thăm hỏi, xin lỗi và bồi thường tổn thất về tinh thần; chị H đã nhận số tiền bồi thường 500.000đ *(Năm trăm nghìn đồng)*, anh L không nhận tiền bồi thường; đồng thời anh L và chị H đã viết đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Trần Văn Đ.

Ngoài ra, theo lời khai của chị Nguyễn Thị Thu H thì Trần Văn Đ đã có hành vi dùng tay sờ vào ngực chị H, nhưng quá trình điều tra không có đủ cơ sở để chứng minh về lời khai của chị H và tuy Trần Văn Đ đã có ý Đ sàm sỡ chị H nhưng chưa thực hiện được. Do đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hậu Lộc không xem xét xử lý về hình sự mà quyết Đ xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Văn Đ theo quy Đ của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 15/CT- VKSHL ngày 07/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc truy tố bị cáo Trần Văn Đ về tội *"Cưỡng đoạt tài sản"* theo khoản 1 điều 135 Bộ luật hình sự (năm 1999).

Tại pH1 toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

***** Khoản 1 Điều 135; Điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điểm h khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật hình sự (năm 1999).

***Xử phạt**: Bị cáo Trần Văn Đ từ 15 đến 18 tháng tù, trừ đi 09 ngày tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành từ 14 tháng 21 ngày đến 17 tháng 21 ngày tù, hạn tù tính ngày bắt thi hành án.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN Đ CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được trA tụng tại pH1 toà, Hội đồng xét xử nhận Đ như sau:

[1] ***Xét về hành vi***: Lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra phù hợp với lời nhận tội tại pH1 toà, lời khai của người bị hại về thời gian, địa điểm và tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt, có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 20 giờ ngày 03/11/2017, Trần Văn Đ đã có lời nói, thái độ và hành động đe dọa sẽ dùng vũ lực, uy hiếp tinh thần anh Trịnh Tùng L sinh ngày 28/10/2000 *(Tính đến ngày 03/11/2017 là 17 năm 06 ngày tuổi)* ở thôn X. T, xã H. L, huyện Hậu Lộc và chị Nguyễn Thị Thu H sinh ngày 07/6/2002 *(Tính đến ngày 03/11/2017 là 15 năm 04 tháng 27 ngày tuổi)* ở thôn N. V, xã Ng. L, huyện Hậu Lộc tại đoạn đường đê sông - thuộc địa phận thôn P. N, xã H. L, huyện Hậu Lộc để chiếm đoạt 03 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Coolpad màu đen, Samsung Duos màu trắng và Nokia 1280 màu xanh có tổng giá trị 3.070.000đ (*Ba triệu, không trăm bảy mươi nghìn đồng*) rồi mang đi gạt nợ và bán lấy tiền sử dụng.

Như vậy Cáo trạng số 15/CT- VKSHL ngày 07/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc truy tố bị cáo Trần Văn Đ về tội *"Cưỡng đoạt tài sản"* theo khoản 1 Điều 135 Bộ luật hình sự (năm 1999) là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] ***Xét tính chất, mức độ vụ án thấy rằng:***

Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân, xâm hại đến trật tự quản lý xã hội, do vậy cần phải xử lý bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra, nhằm cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện và làm bài học giáo dục, răn đe phòng ngừa chung.

[3] ***Xét về đặc điểm nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự với bị cáo thấy rằng:***

Trước khi phạm tội bị cáo là người lương thiện chưa có tiền án, tiền sự; Sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú và tự nguyện bồi thường thiệt hại, trong quá trình điều tra cũng như tại pH1 tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; Những người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy Đ tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS (năm 1999); bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là *"phạm tội đối với trẻ em"* theo quy Đ tại điểm h khoản 1 Điều 48 BLHS (năm 1999).

Căn cứ tính chất mức độ phạm tội của bị cáo và đặc điểm nhân thân cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét thấy cần thiết phải cách

ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất Đ, để cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành người dân lương thiện, sống có ích cho gia đình và xã hội sau này.

[4] ***Về trách nhiệm dân sự:*** Người bị hại đã nhận lại tài sản, trong quá trình điều tra cũng như tại pH1 tòa không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy Đ của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT Đ

***Tuyên bố**: Bị cáo Trần Văn Đ phạm tội "*Cưỡng đoạt tài sản*".

***Áp dụng**: Khoản 1 Điều135; Điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điểm h khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật hình sự (năm 1999).

Điều 331 ; 333 ; 337 Bộ luật tố tụng hình sự (năm 2015)

* Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí và Lệ phí Tòa án.

***Xử phạt**: Bị cáo Trần Văn Đ 15 (mười lăm) tháng tù, trừ đi 09 ngày tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành 14 tháng 21 ngày tù, hạn tù tính ngày bắt thi hành án.

***Về án phí**: Buộc bị cáo Trần Văn Đ phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

***Về quyền kháng cáo, kháng nghị**: Bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh L là ông B có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Những người bị hại (anh L và chị H), người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị H bà H1 có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao, bản án (hợp lệ). Viện kiểm sát có quyền kháng nghị bản án theo quy Đ của pháp luật.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa pH1 tòa

(đã ký)

Nơi nhận
- VKSND huyện Hậu Lộc;
- Công an huyện Hậu Lộc;
- TAND tỉnh ThA Hoá;
- Bị cáo, bị hại; Người bảo Vệ quyền và lợi ích của bị hại
- Cơ quan THA huyện;

- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Xuân Chuyên